

Hà Nội, ngày **27** tháng **8** năm 2014

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý
Ngân sách và Kho bạc (TABMIS)**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Kế toán số 03/2003/QH11 ngày 17/6/2003;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 128/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kế toán áp dụng trong lĩnh vực kế toán nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 108/2009/QĐ-TTg ngày 26/08/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS), như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Thông tư này hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác và đảm bảo các điều kiện để vận hành, khai thác TABMIS.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Môi trường sản xuất TABMIS: Là tập hợp các thành phần của hệ thống được đặt tại Kho bạc Nhà nước (KBNN) bao gồm: phần mềm ứng dụng, hệ quản

trị cơ sở dữ liệu (CSDL), thông tin dữ liệu hệ thống, thông tin dữ liệu nghiệp vụ và các hạ tầng kỹ thuật (hệ thống máy chủ ứng dụng, máy chủ CSDL, hệ thống sao lưu, lưu trữ dữ liệu),... để đảm bảo hoạt động vận hành, khai thác của TABMIS, phục vụ các hoạt động tác nghiệp hàng ngày của các đơn vị tham gia vận hành, khai thác TABMIS.

2. Môi trường dự phòng TABMIS: Là tập hợp các thành phần của hệ thống được đặt tại Bộ Tài chính, bao gồm: phần mềm ứng dụng, hệ quản trị CSDL, thông tin dữ liệu hệ thống, thông tin dữ liệu nghiệp vụ và các hạ tầng kỹ thuật (hệ thống máy chủ ứng dụng, máy chủ CSDL, hệ thống sao lưu, lưu trữ dữ liệu),... để dự phòng đảm bảo hoạt động vận hành, khai thác của TABMIS, trong trường hợp môi trường sản xuất TABMIS gặp sự cố không hoạt động được.

3. Môi trường phi sản xuất: Là các môi trường phục vụ công tác đào tạo, kiểm thử, phát triển, nâng cấp TABMIS, không thuộc môi trường sản xuất và môi trường dự phòng của TABMIS.

4. Kho dữ liệu TABMIS (DW): Là kho dữ liệu độc lập và được vận hành song song với môi trường sản xuất TABMIS, dùng để khai thác báo cáo cho các đơn vị vận hành TABMIS (ngoài việc khai thác trực tiếp trên môi trường sản xuất TABMIS). Dữ liệu trên DW được đồng bộ hàng ngày từ môi trường sản xuất TABMIS, bao gồm: Số dư đầu tháng 1 của các năm; Số phát sinh các tổ hợp tài khoản được cập nhật theo ngày hiệu lực và đáp ứng được việc khai thác báo cáo theo 12 phân đoạn tổ hợp tài khoản kế toán.

5. Kho dữ liệu tài chính ngân sách quốc gia (NDWS): Là kho dữ liệu thu chi NSNN do Cục Tin học và Thống kê tài chính - Bộ Tài chính quản lý, trong đó chứa dữ liệu từ TABMIS, để lập báo cáo theo các thông tin khác nhau, tại các thời điểm khác nhau phục vụ quản lý và điều hành tài chính và ngân sách. Số liệu theo tổ hợp tài khoản của TABMIS được tổng hợp theo ngày phát sinh và được giao diện từ TABMIS sang Kho dữ liệu tài chính ngân sách quốc gia theo tần suất hàng tuần.

Điều 3. Thành viên tham gia TABMIS

Thành viên tham gia TABMIS là các đơn vị tham gia, tổ chức thực hiện các hoạt động vận hành, khai thác và các đảm bảo các điều kiện để vận hành TABMIS, bao gồm:

1. Đơn vị tham gia vận hành, khai thác TABMIS

a) Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, gồm: Vụ Ngân sách Nhà nước, Vụ Đầu tư, Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp, Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính, Cục Tài chính doanh nghiệp, Vụ I, Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Cục Tin học và Thống kê tài chính, các đơn vị khác có liên quan (nếu có);

b) Các cơ quan tài chính địa phương, gồm: Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Sở Tài chính tỉnh); Phòng Tài chính - Kế hoạch các

quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện);

c) Các đơn vị thuộc hệ thống Kho bạc Nhà nước, gồm: Các đơn vị thuộc KBNN, KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (KBNN tỉnh); KBNN các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (KBNN huyện).

d) Các đơn vị dự toán cấp 1 và các đơn vị dự toán trung gian (các đơn vị trung gian giữa đơn vị dự toán cấp 1 và đơn vị sử dụng ngân sách) được ủy quyền của đơn vị cấp trên thuộc ngân sách trung ương và địa phương thực hiện phân bổ, giao dự toán trên hệ thống.

2. Đơn vị quản trị vận hành, khai thác TABMIS

Đơn vị quản trị vận hành, khai thác TABMIS là Cục Tin học và Thống kê tài chính và Kho bạc Nhà nước, có trách nhiệm giám sát, phối hợp thực hiện công tác quản trị vận hành, khai thác TABMIS.

3. Bộ phận hỗ trợ người sử dụng TABMIS

Bộ phận hỗ trợ người sử dụng TABMIS là bộ phận chủ trì công tác tiếp nhận yêu cầu và hỗ trợ người sử dụng xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình khai thác vận hành hệ thống.

Tại trung ương, bộ phận hỗ trợ được đặt tại KBNN, đảm bảo các hoạt động hỗ trợ người sử dụng trên toàn quốc xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình khai thác vận hành hệ thống.

Tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, bộ phận hỗ trợ được Giám đốc KBNN và Giám đốc Sở Tài chính phân công cụ thể, đảm bảo các hoạt động hỗ trợ người sử dụng trên địa bàn xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình vận hành, khai thác hệ thống.

4. Đơn vị khác có liên quan

Là đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư, các đơn vị khác có giao dịch với KBNN.

Điều 4. Trách nhiệm của cơ quan tài chính các cấp

Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và cơ quan tài chính tỉnh, huyện có trách nhiệm:

1. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính có trách nhiệm dự thảo và trình Bộ trưởng Bộ Tài chính các văn bản pháp lý phục vụ vận hành, khai thác hệ thống; báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định các phương án quản lý, điều hành NSNN trong phạm vi trách nhiệm quản lý phù hợp với điều kiện vận hành, khai thác trên TABMIS; hướng dẫn và phối hợp với các đơn vị có liên quan cùng cấp ngân sách để tổ chức thực hiện;

2. Căn cứ vào quyết định giao dự toán, quyết định điều chỉnh dự toán thực hiện nhập, phê duyệt phân bổ và điều chỉnh dự toán của các đơn vị trong phạm vi quản lý theo quy định của Chế độ kế toán nhà nước áp dụng cho TABMIS và quy trình nghiệp vụ. Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan tài chính chịu trách

nhiệm tổ chức, chỉ đạo và thực hiện theo quy định đảm bảo toàn bộ số dự toán đã giao được nhập kịp thời vào hệ thống đến từng đơn vị dự toán, chủ đầu tư, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước liên quan;

3. Thực hiện nhập Lệnh chi tiền theo quy trình của hệ thống theo đúng quy định của Chế độ kế toán nhà nước áp dụng cho TABMIS và quy trình nghiệp vụ, đảm bảo quy trình kiểm soát dự toán theo hình thức Lệnh chi tiền và số liệu báo cáo được kịp thời, đầy đủ, chính xác;

4. Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS thuộc trách nhiệm của cơ quan tài chính theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Kho bạc Nhà nước về các hoạt động rà soát, xử lý giao dịch dở dang, khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm;

5. Thực hiện quy trình về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định;

6. Trực tiếp truy vấn số dư tài khoản của các đơn vị có quan hệ với ngân sách, khai thác các thông tin, báo cáo thu, chi NSNN theo phân quyền và yêu cầu quản lý, trình các cấp có thẩm quyền;

7. Thực hiện các quy trình khác trên hệ thống theo yêu cầu nghiệp vụ và hướng dẫn cụ thể của Bộ Tài chính, KBNN;

8. Tổ chức thực hiện bảo quản, lưu trữ, tiêu hủy tài liệu kế toán theo quy định;

9. Phối hợp chặt chẽ với đơn vị có liên quan để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện quy trình hệ thống, nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước các cấp

KBNN và KBNN tỉnh, huyện có trách nhiệm:

1. Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm dự thảo và trình Bộ trưởng Bộ Tài chính các văn bản hướng dẫn kế toán nhà nước áp dụng cho TABMIS; Quy chế vận hành đối với công tác quản trị, vận hành TABMIS; Quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS; ban hành các văn bản hướng dẫn về kế toán nhà nước áp dụng cho TABMIS, văn bản hướng dẫn vận hành, quản lý hệ thống theo ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

2. Thực hiện nhập, phân bổ dự toán của các đơn vị dự toán trung gian giao cho đơn vị sử dụng ngân sách theo quy trình phân bổ dự toán từ đơn vị cấp trung gian đến đơn vị sử dụng ngân sách;

3. Đối với ngân sách xã, KBNN huyện thực hiện nhập, phê duyệt phân bổ, điều chỉnh dự toán (trong trường hợp cơ quan tài chính chưa tổ chức nhập) và nhập Lệnh chi tiền thuộc ngân sách xã theo quy trình hệ thống;

4. Căn cứ dự toán do cơ quan tài chính, các đơn vị dự toán hoặc do đơn vị KBNN nhập vào TABMIS thực hiện kiểm soát, thanh toán cho các đơn vị thụ hưởng và hạch toán kế toán trên TABMIS theo quy định tại Chế độ kế toán Nhà nước áp dụng cho TABMIS. Trường hợp cơ quan tài chính chưa kịp thời nhập

dự toán vào hệ thống, thực hiện nhập dự toán tạm cấp và hủy dự toán tạm cấp theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

5. Khai thác thông tin, dữ liệu báo cáo theo phân quyền trên hệ thống để cung cấp cho cơ quan tài chính và báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

6. Thực hiện chuyển (giao diện) dữ liệu từ hệ thống TABMIS sang Kho dữ liệu tài chính ngân sách Quốc gia (NDWS), nhận dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung của ngành tài chính (đặt tại Bộ Tài chính) vào TABMIS. Chủ trì, phối hợp với Cục Tin học và Thống kê tài chính trong việc kiểm tra, đối soát dữ liệu giữa hệ thống TABMIS và các CSDL nêu trên;

7. Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS thuộc trách nhiệm của KBNN theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về các hoạt động rà soát, xử lý giao dịch dở dang, khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm;

8. Tổ chức thực hiện, hỗ trợ và hướng dẫn các đơn vị thành viên thực hiện quy trình về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định;

9. Là đầu mối tiếp nhận, hỗ trợ người dùng trong quá trình vận hành, khai thác TABMIS theo quy định của Bộ Tài chính. Phối hợp với cơ quan tài chính đồng cấp và các đơn vị liên quan đảm bảo hiệu quả công tác hỗ trợ người sử dụng;

10. Thực hiện các hoạt động thiết lập thông tin, dữ liệu để đảm bảo vận hành hệ thống; quản lý hoạt động của môi trường sản xuất TABMIS, các môi trường phi sản xuất đảm bảo an toàn hệ thống trong quá trình vận hành;

11. Đối chiếu số liệu với các đơn vị giao dịch với KBNN theo quy định;

12. Tổ chức thực hiện bảo quản, lưu trữ, tiêu hủy tài liệu liên quan theo quy định;

13. Phối hợp chặt chẽ với đơn vị thành viên có liên quan để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện quy trình hệ thống;

14. Tổ chức công tác đào tạo liên quan đến vận hành, khai thác hệ thống theo phương án được Bộ Tài chính phê duyệt;

15. Thực hiện các quy trình khác trên hệ thống theo yêu cầu nghiệp vụ và hướng dẫn của Bộ Tài chính và Kho bạc Nhà nước.

Điều 6. Trách nhiệm của các đơn vị dự toán

Các đơn vị dự toán cấp 1, đơn vị dự toán cấp trung gian tham gia trực tiếp hoặc chưa tham gia trực tiếp TABMIS có trách nhiệm:

1. Nhập dự toán vào TABMIS (đối với đơn vị tham gia trực tiếp) hoặc cung cấp dữ liệu về dự toán gửi cơ quan tài chính cùng cấp (trường hợp chưa tham gia trực tiếp TABMIS) theo hướng dẫn cụ thể của Bộ Tài chính và KBNN;

2. Truy vấn báo cáo theo phân quyền của Bộ Tài chính (đối với đơn vị tham gia trực tiếp);

3. Đối chiếu số liệu với KBNN theo quy định;
4. Thực hiện các hoạt động khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và KBNN.

Điều 7. Nguyên tắc nhập dự toán và Lệnh chi tiền

1. Đảm bảo nhập kịp thời theo thời hạn quy định đối với từng trường hợp cụ thể quy định trong Thông tư này.
2. Đảm bảo nhập đầy đủ theo văn bản giao dự toán của cấp có thẩm quyền, các đơn vị không được tự ý tách nhỏ số lượng được ghi trong văn bản giao dự toán để nhập nhiều lần, trong các thời điểm khác nhau.
3. Việc nhập Lệnh chi tiền phải đảm bảo đúng nội dung và tài khoản kế toán theo quy định. Trường hợp hạch toán vào tài khoản không kiểm soát dự toán đối với các nhiệm vụ chi ngân sách không phải nhập dự toán vào TABMIS phải được quy định trong Quy chế phân công trách nhiệm nhập dự toán đối với ngân sách trung ương (NSTW) hoặc ngân sách địa phương (NSDP).

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 8. Nội dung công việc vận hành, khai thác và đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính

1. Vụ Ngân sách nhà nước
 - a) Nghiên cứu, xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính và hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung về cơ chế quản lý, điều hành NSNN; tổ chức xây dựng dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán NSNN; xử lý ngân sách cuối năm, lập và báo cáo quyết toán NSNN hàng năm trong điều kiện vận hành, khai thác TABMIS được quy định trong các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN.
 - b) Chủ trì phương án hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị tham gia vận hành, khai thác TABMIS về cơ chế quản lý điều hành NSNN trong điều kiện vận hành TABMIS.
 - c) Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện nhập dự toán, Lệnh chi tiền thuộc NSTW hàng năm vào TABMIS theo từng nhiệm vụ chi cụ thể.
 - d) Căn cứ nhiệm vụ được nêu trong Quy chế phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện nhập dự toán, lệnh chi tiền thuộc NSTW hàng năm vào TABMIS; căn cứ văn bản giao dự toán, tạm cấp, tạm ứng, ứng trước, trực tiếp thực hiện quy trình nhập, phê duyệt dự toán cấp 0, dự toán ứng trước cấp 1, dự toán phân bổ từ cấp 0 đến cấp 1, từ cấp 0 đến cấp 4; Quy trình nhập, phê duyệt lệnh chi tiền thuộc NSTW theo phương pháp hạch toán quy định tại Thông tư số

08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Kế toán nhà nước áp dụng cho TABMIS và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Thời hạn nhập, phê duyệt dự toán không quá 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán;

Trường hợp giao bổ sung và điều chỉnh theo quyết định của cấp có thẩm quyền không quá 3 ngày làm việc;

Thời hạn nhập, phê duyệt Lệnh chi tiền không quá 3 ngày làm việc, kể từ ngày ký Lệnh chi tiền. Việc nhập Lệnh chi tiền phải đúng tài khoản kế toán theo quy định để kiểm soát dự toán.

e) Trực tiếp nhập dự toán chi chuyển giao (kể cả dự toán ứng trước) NSTW cho ngân sách tỉnh theo phương án được giao; theo dõi, chỉ đạo cơ quan tài chính cấp tỉnh đảm bảo rút dự toán chi chuyển giao đúng theo quy định;

Thời hạn nhập, phê duyệt không quá 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán, trường hợp giao bổ sung và điều chỉnh không quá 3 ngày làm việc.

f) Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, đảm bảo khớp đúng số dự toán, Lệnh chi tiền đã nhập; xem xét và có phương án xử lý theo đúng tiến độ quy định đối với số dự toán còn dư tại thời điểm cuối kỳ;

Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS theo đúng trách nhiệm của Vụ NSNN quy định tại các văn bản hướng dẫn về rà soát, xử lý giao dịch dở dang, khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm.

g) Trực tiếp khai thác các thông tin, báo cáo về NSTW theo phân quyền để báo cáo Lãnh đạo Bộ Tài chính phục vụ công tác quản lý điều hành NSTW;

Trực tiếp truy vấn số dư tài khoản của các đơn vị có quan hệ với ngân sách thuộc NSTW phục vụ công tác quản lý, điều hành ngân sách.

h) Tiếp nhận các báo cáo thu, chi NSNN theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC do KBNN cung cấp.

i) Tổ chức thực hiện bảo quản, lưu trữ, tiêu hủy tài liệu liên quan theo quy định.

k) Thực hiện các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS.

l) Chủ trì phối hợp với các đơn vị để xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến quy trình NSNN trong điều kiện triển khai TABMIS, trường hợp cần thiết kịp thời báo cáo Bộ Tài chính để có phương án xử lý.

2. Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp

a) Phối hợp với các đơn vị nghiên cứu, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính và hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung về cơ chế quản lý, điều hành NSNN;

tổ chức xây dựng dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán NSNN; xử lý ngân sách cuối năm, lập và báo cáo quyết toán NSNN hàng năm đối với kinh phí thường xuyên trong điều kiện vận hành, khai thác TABMIS được quy định trong các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN.

b) Đối với kinh phí chi thường xuyên thuộc NSTW, thực hiện quy trình nhập, phê duyệt dự toán cho các đơn vị căn cứ nhiệm vụ được nêu trong Quy chế phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện nhập dự toán chi NSTW hàng năm vào TABMIS theo phương pháp hạch toán quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Thời hạn nhập, phê duyệt dự toán không quá 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán (đối với dự toán năm giao chính thức);

Trường hợp giao bổ sung và điều chỉnh theo quyết định của cấp có thẩm quyền không quá 3 ngày làm việc;

Thời hạn phê duyệt dự toán do các đơn vị khác nhập không quá 2 ngày làm việc sau khi các đơn vị khác hoàn tất công việc của mình trên hệ thống.

c) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan để rà soát, đảm bảo khớp đúng số dự toán chi thường xuyên đã nhập; xem xét và có phương án xử lý theo đúng thời hạn quy định đối với số dự toán chi thường xuyên còn dư tại thời điểm cuối kỳ;

Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS theo đúng trách nhiệm của Vụ Tài chính HCSN được quy định tại các văn bản hướng dẫn về rà soát, xử lý giao dịch dở dang, khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm.

d) Trực tiếp khai thác các thông tin, báo cáo về chi thường xuyên NSTW theo phân quyền phục vụ yêu cầu quản lý hoặc trình Lãnh đạo Bộ Tài chính phục vụ công tác quản lý và điều hành NSTW;

Trực tiếp truy vấn số dư tài khoản chi thường xuyên của các đơn vị có quan hệ với ngân sách thuộc NSTW.

e) Tổ chức thực hiện bảo quản, lưu trữ, tiêu hủy tài liệu liên quan theo quy định.

f) Thực hiện các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS.

g) Chủ trì phối hợp với các đơn vị để xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến chi thường xuyên trong điều kiện triển khai TABMIS, trường hợp cần thiết kịp thời báo cáo Bộ Tài chính để có phương án xử lý.

3. Vụ Đầu tư

a) Phối hợp với các đơn vị nghiên cứu, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính và hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung về cơ chế quản lý, điều hành NSNN; tổ chức xây dựng dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán NSNN; xử lý ngân

sách cuối năm, lập và báo cáo quyết toán NSNN hàng năm đối với kinh phí chi đầu tư liên quan đến vận hành TABMIS được quy định trong các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN.

b) Đối với kinh phí chi đầu tư thuộc NSTW, thực hiện quy trình nhập, phê duyệt dự toán cho các đơn vị căn cứ nhiệm vụ được nêu trong Quy chế phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện nhập dự toán chi NSTW hàng năm vào TABMIS theo phương pháp hạch toán quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Thời hạn nhập, phê duyệt dự toán không quá 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán (đối với dự toán năm giao chính thức);

Trường hợp giao bổ sung và điều chỉnh theo quyết định của cấp có thẩm quyền không quá 3 ngày làm việc (kể cả trường hợp điều chỉnh);

Thời hạn phê duyệt dự toán do các đơn vị khác nhập không quá 2 ngày làm việc sau khi các đơn vị khác hoàn tất công việc của mình trên hệ thống.

c) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đảm bảo khớp đúng số dự toán chi đầu tư đã nhập; xem xét và có phương án xử lý theo đúng thời hạn quy định đối với số dự toán chi đầu tư còn dư tại thời điểm cuối kỳ;

Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS theo đúng trách nhiệm của Vụ Đầu tư được quy định tại các văn bản hướng dẫn về rà soát, xử lý giao dịch dở dang, khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm.

d) Trực tiếp khai thác các thông tin, báo cáo chi đầu tư NSTW theo phân quyền phục vụ yêu cầu quản lý hoặc trình Lãnh đạo Bộ Tài chính phục vụ công tác quản lý và điều hành NSTW;

Trực tiếp truy vấn số dư tài khoản chi đầu tư của các đơn vị có quan hệ với ngân sách, dự án đầu tư thuộc NSTW.

e) Tổ chức thực hiện bảo quản, lưu trữ, tiêu hủy tài liệu liên quan theo quy định.

f) Thực hiện các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS.

g) Chủ trì phối hợp với các đơn vị để xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến chi đầu tư trong điều kiện triển khai TABMIS, trường hợp cần thiết kịp thời báo cáo Bộ Tài chính để có phương án xử lý.

4. Các Vụ tài chính chuyên ngành khác

a) Phối hợp với các đơn vị nghiên cứu, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính và hướng dẫn tổ chức thực hiện các nội dung về cơ chế quản lý, điều hành NSNN; tổ chức xây dựng dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán NSNN; xử lý ngân sách cuối năm, lập và báo cáo quyết toán NSNN hàng năm đối với số kinh phí

chi NSNN thuộc phạm vi đơn vị quản lý liên quan đến vận hành TABMIS được quy định trong các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN.

b) Đối với kinh phí thuộc phạm vi đơn vị quản lý, thực hiện quy trình nhập, phê duyệt dự toán cho các đơn vị, Lệnh chi tiền (nếu có) căn cứ nhiệm vụ được nêu trong Quy chế phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện nhập dự toán chi NSTW hàng năm vào TABMIS theo phương pháp hạch toán quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Thời hạn nhập, phê duyệt dự toán không quá 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán;

Trường hợp giao bổ sung và điều chỉnh theo quyết định của cấp có thẩm quyền không quá 3 ngày làm việc;

Thời hạn phê duyệt dự toán do các đơn vị khác nhập không quá 2 ngày làm việc sau khi các đơn vị khác hoàn tất công việc của mình trên hệ thống.

c) Phối hợp với các đơn vị rà soát, đảm bảo khớp đúng số dự toán thuộc phạm vi quản lý, xem xét và có phương án xử lý theo đúng tiến độ quy định đối với số dư dự toán thuộc phạm vi quản lý tại thời điểm cuối kỳ;

Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS theo đúng trách nhiệm của đơn vị quy định trong các văn bản hướng dẫn về rà soát, xử lý giao dịch dở dang, công văn khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm.

d) Trực tiếp khai thác các thông tin, báo cáo chi NSTW theo phân quyền để trình lãnh đạo Bộ Tài chính phục vụ công tác quản lý và điều hành NSTW;

Trực tiếp truy vấn số dư tài khoản của các đơn vị có quan hệ với ngân sách thuộc NSTW trong phạm vi quản lý.

e) Tổ chức thực hiện bảo quản, lưu trữ, tiêu hủy tài liệu liên quan theo quy định.

f) Thực hiện các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS.

g) Từng đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì phối hợp với các đơn vị khác để xử lý các vấn đề phát sinh do đơn vị mình quản lý trong điều kiện triển khai TABMIS, trường hợp cần thiết kịp thời báo cáo Bộ Tài chính để có phương án xử lý.

5. Cục Tin học và Thống kê tài chính - Bộ Tài chính

a) Chịu trách nhiệm quản lý cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung của ngành tài chính; phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc cập nhật, điều chỉnh giá trị các đoạn mã trên cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung và cung cấp dữ liệu dùng chung vào bảng trung gian TABMIS đảm bảo kịp thời, chính xác.

b) Quản lý mạng trực hạ tầng truyền thông phục vụ vận hành, khai thác TABMIS. Quản lý, đảm bảo hoạt động liên tục của môi trường dự phòng

TABMIS, bao gồm: Quản lý trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, an toàn dữ liệu và quản trị hệ thống;

Phối hợp với KBNN và đơn vị có liên quan khác thực hiện chuyển từ môi trường sản xuất TABMIS sang môi trường dự phòng khi có yêu cầu và ngược lại.

c) Chủ trì báo cáo Bộ Tài chính phương án mua bổ sung bản quyền, dịch vụ hỗ trợ ứng dụng và các phần mềm kỹ thuật khác phù hợp với thực tế yêu cầu vận hành TABMIS.

d) Thực hiện nhận dữ liệu từ TABMIS vào Kho dữ liệu tài chính ngân sách quốc gia; phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình truyền, nhận dữ liệu đảm bảo kịp thời, chính xác.

e) Phối hợp với KBNN xây dựng trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế vận hành đối với công tác quản trị, vận hành TABMIS.

f) Phối hợp với KBNN hỗ trợ vận hành TABMIS tại các cơ quan tài chính các cấp, các đơn vị thuộc hệ thống KBNN, các bộ, ngành và các đơn vị dự toán tham gia vận hành TABMIS.

g) Phối hợp với KBNN trong quá trình vận hành, nâng cấp hệ thống TABMIS đảm bảo phù hợp với công tác quản lý và chiến lược phát triển công nghệ thông tin trong ngành Tài chính.

h) Chủ trì phối hợp với các đơn vị để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, trường hợp cần thiết kịp thời báo cáo Bộ Tài chính để có phương án xử lý.

Điều 9. Nội dung công việc tổ chức vận hành, khai thác và đảm bảo vận hành hệ thống của cơ quan tài chính địa phương

1. Sở Tài chính tỉnh

a) Công việc tổ chức vận hành, khai thác:

- Tổ chức quán triệt và thực hiện các văn bản, hướng dẫn về quản lý, điều hành ngân sách; Kế toán nhà nước áp dụng cho TABMIS của Bộ Tài chính và KBNN;

- Ban hành các văn bản hướng dẫn thuộc thẩm quyền để tổ chức vận hành, khai thác TABMIS, phù hợp với điều kiện của địa phương trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài chính và KBNN;

Chủ trì phối hợp với KBNN đồng cấp và các đơn vị khác để ban hành Quy chế phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện nhập dự toán chi ngân sách và Lệnh chi tiền của NSDP vào TABMIS áp dụng riêng cho tỉnh dựa trên Quy chế mẫu phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện nhập dự toán chi ngân sách và Lệnh chi tiền của NSDP vào TABMIS của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

- Căn cứ nhiệm vụ phân công trong Quy chế phân công trách nhiệm áp dụng riêng của từng địa phương, trực tiếp thực hiện nhập, phê duyệt dự toán,

lệnh chi tiền Ngân sách cấp tỉnh hoặc NSTW giao cho địa phương nhập và phân bổ theo phương pháp hạch toán quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

- Thời hạn nhập dự toán, Lệnh chi tiền:

+ Đối với quy trình nhập, phân bổ, phê duyệt dự toán cấp 0, dự toán ứng trước cấp 1, dự toán chi chuyên giao: không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán. Trường hợp giao bổ sung và điều chỉnh không quá 3 ngày làm việc;

+ Đối với quy trình phân bổ từ cấp 1 đến cấp 4 (đơn vị sử dụng ngân sách) tùy theo từng khối lượng bút toán (ví dụ phân bổ kinh phí ngành giáo dục, y tế, dự án): không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán, trường hợp giao bổ sung và điều chỉnh không quá 5 ngày làm việc;

+ Thời hạn nhập, phê duyệt Lệnh chi tiền không quá 3 ngày làm việc, kể từ ngày ký Lệnh chi tiền.

- Phối hợp với các đơn vị đề rà soát, đảm bảo khớp đúng số dự toán chi ngân sách tỉnh thuộc địa phương quản lý, xem xét và có phương án xử lý theo đúng thời hạn quy định đối với số dự toán chi ngân sách tỉnh còn dư tại thời điểm cuối kỳ;

Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS theo đúng trách nhiệm của cơ quan tài chính cấp tỉnh quy định trong văn bản hướng dẫn về rà soát, xử lý giao dịch dở dang, công văn khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm;

- Chủ động và trực tiếp khai thác các thông tin, báo cáo về ngân sách cấp tỉnh theo phân quyền để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phục vụ công tác quản lý điều hành NSDP;

Trực tiếp truy vấn số dư tài khoản của các đơn vị có quan hệ với ngân sách thuộc phạm vi quản lý phục vụ điều hành ngân sách cấp tỉnh, thành phố;

- Tiếp nhận các báo cáo theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC do KBNN tỉnh cung cấp để tổng hợp báo cáo quyết toán NSDP;

- Tổ chức thực hiện bảo quản, lưu trữ, tiêu hủy tài liệu liên quan theo quy định.

b) Công việc đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác hệ thống:

- Thực hiện kết hợp tổ hợp tài khoản phục vụ việc nhập dự toán trong bộ sổ tỉnh và các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS;

- Trực tiếp cài đặt, thiết lập môi trường (máy trạm, hạ tầng truyền thông) sẵn sàng cho việc vận hành TABMIS; kiểm tra, xử lý kịp thời các sự cố liên quan môi trường tại Sở Tài chính, các phòng Tài chính - Kế hoạch trên địa bàn;

- Tổ chức công tác hỗ trợ người sử dụng TABMIS tại các phòng chuyên môn thuộc Sở và các phòng Tài chính - Kế hoạch trên địa bàn; kịp thời trao đổi, phản ánh các vướng mắc phát sinh về KBNN để phối hợp giải quyết;

- Chịu trách nhiệm về việc đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin trong quá trình vận hành, khai thác TABMIS đối với các đơn vị tài chính trên địa bàn.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

a) Căn cứ nhiệm vụ phân công trong Quy chế phân công trách nhiệm áp dụng riêng của từng tỉnh, thành phố, trực tiếp thực hiện nhập, phê duyệt dự toán, Lệnh chi tiền Ngân sách cấp huyện và dự toán ngân sách cấp xã (trường hợp cơ quan tài chính tổ chức nhập) theo phương pháp hạch toán quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Thời hạn nhập dự toán, Lệnh chi tiền:

+ Đối với quy trình nhập, phân bổ, phê duyệt dự toán cấp 0, dự toán ứng trước cấp 1, dự toán chi chuyển giao: không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán. Trường hợp giao bổ sung và điều chỉnh không quá 3 ngày làm việc;

+ Đối với quy trình phân bổ từ cấp 1 đến cấp 4 (đơn vị sử dụng ngân sách) tùy theo từng khối lượng bút toán (ví dụ phân bổ kinh phí ngành giáo dục, y tế, dự án): không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán, trường hợp giao bổ sung và điều chỉnh không quá 5 ngày làm việc;

+ Thời hạn nhập, phê duyệt Lệnh chi tiền không quá 3 ngày làm việc, kể từ ngày ký Lệnh chi tiền.

b) Phối hợp với các đơn vị để rà soát, đảm bảo khớp đúng số dự toán chi ngân sách cấp huyện, ngân sách cấp xã thuộc địa phương quản lý, xem xét và có phương án xử lý theo đúng thời hạn quy định đối với số dự toán chi ngân sách huyện còn dư tại thời điểm cuối kỳ;

Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS theo đúng trách nhiệm của cơ quan tài chính cấp huyện quy định tại văn bản hướng dẫn về rà soát, xử lý giao dịch dở dang, công văn khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm;

c) Chủ động và trực tiếp khai thác các thông tin, báo cáo về ngân sách cấp huyện theo phân quyền để trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phục vụ công tác quản lý điều hành ngân sách của địa phương;

Trực tiếp truy vấn số dư tài khoản của các đơn vị có quan hệ với ngân sách thuộc phạm vi quản lý phục vụ điều hành ngân sách cấp huyện;

d) Tiếp nhận các báo cáo theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC do KBNN huyện tại địa phương cung cấp để tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách huyện;

e) Chịu trách nhiệm về việc đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin trong quá trình vận hành, khai thác TABMIS tại đơn vị;

f) Tổ chức thực hiện bảo quản, lưu trữ, tiêu hủy tài liệu liên quan theo quy định;

g) Thực hiện các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS.

Điều 10. Nội dung công việc tổ chức vận hành, khai thác và đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác hệ thống của KBNN

1. Kho bạc Nhà nước

a) Công việc tổ chức vận hành, khai thác

a1) Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ký ban hành, hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn về kế toán nhà nước áp dụng cho TABMIS, các văn bản hướng dẫn về hoạt động quản trị vận hành, khai thác hệ thống.

a2) Tổ chức khai thác dữ liệu trên hệ thống:

- Khai thác, tổng hợp số liệu trên bộ số hợp nhất, các bộ số tỉnh theo các mẫu biểu quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC;

- Khai thác dữ liệu theo các chỉ tiêu yêu cầu trên Kho dữ liệu TABMIS theo yêu cầu quản lý và báo cáo các cấp có thẩm quyền;

- Truy vấn số dư tài khoản, khai thác các thông tin, báo cáo của các đơn vị theo phân quyền theo yêu cầu quản lý.

a3) Trách nhiệm cung cấp thông tin báo cáo:

- Báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính và các cấp có thẩm quyền thông tin về tình hình thu chi NSNN, vay nợ của NSNN và các thông tin khác theo yêu cầu quản lý;

- Định kỳ cung cấp các báo cáo theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC theo quy định, trường hợp cần thiết thực hiện theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Tài chính và đề nghị cụ thể của các đơn vị;

- Thực hiện chuyển dữ liệu từ TABMIS sang Kho dữ liệu tài chính ngân sách quốc gia, Kho dữ liệu TABMIS.

a4) Tổ chức các hoạt động nghiệp vụ để vận hành hệ thống:

- Tổ chức thực hiện quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS;

- Quản lý hoạt động của môi trường sản xuất TABMIS, môi trường phi sản xuất: quản lý quy trình nghiệp vụ TABMIS, hoạt động kiểm soát quy trình nghiệp vụ, hoạt động đảm bảo an toàn thông tin, dữ liệu hệ thống trong quá trình vận hành;

- Thực hiện tiếp nhận yêu cầu, tham gia hỗ trợ người sử dụng trong quá trình vận hành, khai thác TABMIS theo quy định của Bộ Tài chính;
- Quản lý việc mở, đóng kỳ trên bộ sổ hợp nhất và các bộ sổ tỉnh;
- Quản lý việc thiết lập các quy tắc kiểm soát nghiệp vụ trên hệ thống;
- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý các tình huống phát sinh đảm bảo hiệu quả công tác hỗ trợ người sử dụng, trường hợp cần thiết báo cáo Bộ Tài chính phương án xử lý.

b) Công việc đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác hệ thống

b1) Tổ chức hoạt động quản trị và hỗ trợ kỹ thuật để vận hành hệ thống:

- Quản lý hoạt động của môi trường sản xuất TABMIS, các môi trường phi sản xuất (bao gồm quản lý về mặt kỹ thuật của phần mềm ứng dụng và hạ tầng kỹ thuật phần cứng tại KBNN) đảm bảo an toàn hệ thống trong quá trình vận hành;

Đề xuất Bộ trưởng Bộ Tài chính các biện pháp kỹ thuật và triển khai các hoạt động nhằm đảm bảo hoạt động ổn định cho môi trường sản xuất và các môi trường phi sản xuất của TABMIS;

Quản lý vận hành hạ tầng truyền thông nhánh do KBNN quản lý;

- Trực tiếp cài đặt, thiết lập môi trường sẵn sàng cho việc vận hành ứng dụng TABMIS, kiểm tra, xử lý kịp thời khi có sự cố liên quan môi trường tại các đơn vị nghiệp vụ thuộc Kho bạc Nhà nước;

- Quản lý phiên bản gốc của ứng dụng TABMIS và quản lý việc thay đổi và nâng cấp TABMIS;

- Chủ trì giám sát các hoạt động của đơn vị cung cấp dịch vụ quản trị hệ thống TABMIS;

- Chủ trì phối hợp với Cục Tin học và Thống kê tài chính và đơn vị cung cấp dịch vụ quản trị thực hiện việc chuyển môi trường sản xuất TABMIS sang hoạt động tại môi trường dự phòng khi phát sinh yêu cầu;

- Tổ chức quản lý cơ sở dữ liệu tập trung toàn hệ thống; thực hiện các giải pháp kỹ thuật để đảm bảo an toàn thông tin đối với môi trường sản xuất TABMIS;

- Quản lý thực hiện các hoạt động thiết lập thông tin, dữ liệu để đảm bảo vận hành hệ thống, bao gồm:

+ Quản lý và duy trì, cập nhật thông tin nhân viên, cây phê duyệt, tập trách nhiệm (quyền) và thông tin người sử dụng trong TABMIS;

+ Quản lý giá trị các phân đoạn tổ hợp tài khoản kế toán; thực hiện đồng bộ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung của ngành tài chính về TABMIS;

+ Tổ chức đăng ký, quản lý danh mục nhà cung cấp (thông tin chung nhà cung cấp) trên TABMIS;

+ Quản lý các hoạt động về mặt kỹ thuật đối với các chương trình kết sổ tự động, đồng bộ hóa dữ liệu NSTW;

+ Tạo mới, duy trì và cập nhật các thông tin, dữ liệu khác theo yêu cầu quy trình của hệ thống;

+ Hỗ trợ bộ phận thiết lập thông tin, dữ liệu để đảm bảo vận hành hệ thống tại KBNN tỉnh (Bộ phận xử lý trung tâm tỉnh) trong việc thực hiện các công việc được giao theo phân quyền.

- Tổ chức chuyên dữ liệu từ TABMIS vào Kho dữ liệu tài chính ngân sách quốc gia, Kho dữ liệu TABMIS. Phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình truyền, nhận dữ liệu đảm bảo chính xác, kịp thời;

- Là đầu mối tiếp nhận, hỗ trợ người sử dụng người TABMIS theo quy định của Bộ Tài chính và KBNN;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến giải pháp ứng dụng TABMIS và các hệ thống giao diện với TABMIS;

- Thực hiện các quy định khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b2) Thực hiện các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS của Bộ Tài chính.

c) Các nội dung khác

- Phối hợp chặt chẽ với Vụ NSNN, Cục Tin học và Thống kê tài chính và các Vụ tài chính chuyên ngành có liên quan để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành, khai thác và đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác hệ thống;

- Tổ chức thực hiện các nội dung khác phát sinh liên quan đến vận hành, khai thác hệ thống nhưng chưa được quy định cụ thể trách nhiệm thực hiện trong Thông tư này. Trường hợp phát sinh vấn đề nghiệp vụ, kỹ thuật mới, chưa có phương án xử lý, KBNN chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ và các thành viên khác báo cáo Bộ để thống nhất phương án xử lý;

- Tổng Giám đốc KBNN chịu trách nhiệm chỉ đạo và phân công cho các đơn vị thuộc KBNN thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của KBNN nêu tại điều này. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị quyết định phương án xử lý đối với các tình huống phát sinh liên quan đến hệ thống, trường hợp cần thiết báo cáo Bộ kịp thời để có phương án xử lý.

2. KBNN tỉnh

a) Công việc tổ chức vận hành, khai thác

- Tổ chức quán triệt và thực hiện các văn bản, hướng dẫn điều hành ngân sách, về kế toán nhà nước áp dụng cho TABMIS của Bộ Tài chính và KBNN;
- Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị khác ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền để tổ chức vận hành, khai thác TABMIS, phù hợp với điều kiện của địa phương trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài chính và KBNN;
- Thực hiện Chế độ kế toán nhà nước áp dụng cho TABMIS:
 - + Căn cứ dự toán do cơ quan tài chính, các đơn vị dự toán hoặc đơn vị KBNN nhập vào TABMIS, thực hiện kiểm soát và thanh toán cho các đơn vị thụ hưởng;
 - + Thực hiện các quy trình nghiệp vụ kế toán nhà nước theo phương pháp hạch toán quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC; Công văn hướng dẫn thực hiện KTNN áp dụng cho TABMIS; Công văn hướng dẫn kế toán dự toán, lệnh chi tiền NSTW áp dụng cho TABMIS; Công văn hướng dẫn kế toán dự toán, lệnh chi tiền NSDP áp dụng cho TABMIS và các văn bản khác;
 - + Trường hợp cơ quan tài chính chưa kịp thời nhập dự toán vào hệ thống, thực hiện nhập dự toán tạm cấp sau khi có ý kiến của KBNN, hủy dự toán tạm cấp khi dự toán chính thức được nhập vào hệ thống đảm bảo không trùng số liệu.
- Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS thuộc trách nhiệm của KBNN tỉnh theo các quy định, hướng dẫn về rà soát, xử lý giao dịch dở dang, khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm;
 - Tổ chức khai thác dữ liệu trên hệ thống:
 - + Khai thác, tổng hợp số liệu trên bộ sổ tỉnh theo các mẫu biểu quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC;
 - + Khai thác dữ liệu theo các chỉ tiêu yêu cầu trên Kho dữ liệu TABMIS để báo cáo các cấp có thẩm quyền (theo phân cấp của KBNN);
 - + Phối hợp với các đơn vị thuộc KBNN và các đơn vị trên địa bàn xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình truyền, nhận dữ liệu đảm bảo chính xác, kịp thời;
 - + Truy vấn số dư tài khoản, khai thác các thông tin, báo cáo của các đơn vị thuộc địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, KBNN;
 - + Chịu trách nhiệm về việc đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu trong quá trình vận hành, khai thác hệ thống.
 - Trách nhiệm cung cấp thông tin báo cáo:
 - + Báo cáo Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền thông tin về tình hình thu, chi NSNN, nợ của NSNN và các thông tin khác thuộc địa bàn tỉnh theo yêu cầu quản lý;
 - + Định kỳ cung cấp cho Sở Tài chính và các đơn vị khác thông tin kế toán trên TABMIS, trường hợp cần thiết thực hiện theo chỉ đạo của Lãnh đạo tỉnh và yêu cầu của các đơn vị trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- + Đối chiếu số liệu với các đơn vị giao dịch với đơn vị KBNN theo quy định;
- Tổ chức thực hiện bảo quản, lưu trữ, tiêu hủy tài liệu liên quan theo quy định;

b) Công việc đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác hệ thống

b1) Thực hiện các hoạt động về nghiệp vụ để vận hành hệ thống, gồm:

- Thực hiện quy định kết hợp tổ hợp tài khoản phục vụ việc nhập dự toán trong bộ số tỉnh; Các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS;

- Thực hiện các hoạt động thiết lập thông tin, dữ liệu để đảm bảo vận hành hệ thống theo phân quyền, bao gồm:

+ Quản lý thông tin chi tiết nhà cung cấp và tài khoản ngân hàng;

+ Tạo mới, duy trì và cập nhật các dữ liệu và thông tin khác, thực hiện các quy trình của hệ thống theo phân quyền của bộ phận hỗ trợ vận hành tại trung ương;

+ Thực hiện các hoạt động thiết lập thông tin, dữ liệu khác trên TABMIS theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và KBNN.

- Tổ chức công tác hỗ trợ người sử dụng TABMIS tại KBNN tỉnh và KBNN huyện trên địa bàn, kịp thời phản ánh và đề xuất phương án với Phòng hỗ trợ thuộc KBNN để phối hợp xử lý.

b2) Các hoạt động kỹ thuật để vận hành hệ thống

- Trực tiếp cài đặt, thiết lập máy trạm, hạ tầng truyền thông sẵn sàng cho việc vận hành TABMIS;

- Kiểm tra, xử lý kịp thời các sự cố liên quan đến máy trạm, hạ tầng truyền thông tại KBNN tỉnh, các KBNN huyện trên địa bàn.

c) Các nội dung khác

- Phối hợp chặt chẽ với đơn vị thuộc KBNN và các đơn vị trên địa bàn có liên quan để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống;

- Căn cứ hướng dẫn của Tổng Giám đốc KBNN, Giám đốc KBNN tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo và phân công cho các đơn vị thuộc KBNN thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của đơn vị nêu tại điều này.

d) Sở Giao dịch KBNN

Sở Giao dịch KBNN thực hiện nhiệm vụ đối với NSTW, theo các quy định tương tự như KBNN tỉnh.

3. KBNN huyện

a) Công việc tổ chức vận hành, khai thác

- Tổ chức quán triệt và thực hiện các văn bản, hướng dẫn điều hành NSNN, về kế toán nhà nước áp dụng cho TABMIS của Bộ Tài chính và KBNN, của Sở Tài chính và KBNN tỉnh;

- Thực hiện Chế độ kế toán nhà nước:

+ Căn cứ dự toán do cơ quan tài chính, các đơn vị dự toán hoặc đơn vị KBNN nhập vào TABMIS, thực hiện kiểm soát và thanh toán cho các đơn vị thụ hưởng;

+ Thực hiện các quy trình nghiệp vụ kế toán nhà nước theo phương pháp hạch toán quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC; Công văn hướng dẫn kế toán dự toán, Lệnh chi tiền NSTW áp dụng cho TABMIS; Công văn hướng dẫn kế toán dự toán, Lệnh chi tiền NSĐP áp dụng cho TABMIS và các văn bản khác;

+ Đối với ngân sách xã, KBNN huyện thực hiện nhập, phê duyệt phân bổ, điều chỉnh dự toán (trong trường hợp cơ quan tài chính chưa tổ chức nhập) và nhập Lệnh chi tiền thuộc ngân sách xã theo quy trình hệ thống;

+ Trường hợp cơ quan tài chính chưa kịp thời nhập dự toán vào hệ thống, thực hiện nhập dự toán tạm cấp sau khi có ý kiến của KBNN, hủy dự toán tạm cấp khi dự toán chính thức được nhập vào hệ thống, đảm bảo không trùng số liệu.

- Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS thuộc trách nhiệm của KBNN huyện theo các quy định, hướng dẫn về rà soát, xử lý giao dịch dở dang, khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm.

- Tổ chức khai thác dữ liệu trên hệ thống:

+ Khai thác, tổng hợp số liệu trên bộ sổ tính thuộc phạm vi đơn vị hoạt động (quận, huyện) theo các mẫu biểu quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC;

+ Phối hợp với KBNN cấp trên và các đơn vị liên quan trên địa bàn huyện xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình truyền, nhận dữ liệu đảm bảo chính xác, kịp thời;

+ Truy vấn số dư tài khoản, khai thác các thông tin, báo cáo của các đơn vị theo phân quyền theo yêu cầu quản lý.

- Trách nhiệm cung cấp thông tin báo cáo:

+ Báo cáo Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện và các cơ quan có thẩm quyền thông tin về tình hình thu, chi, quyết toán NSNN và các thông tin khác thuộc địa bàn theo yêu cầu quản lý;

+ Định kỳ cung cấp cho Phòng Tài chính - Kế hoạch và các đơn vị khác thông tin kế toán trên TABMIS, trường hợp cần thiết thực hiện theo chỉ đạo của Lãnh đạo huyện và yêu cầu của các đơn vị trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

+ Đối chiếu số liệu với các đơn vị giao dịch với đơn vị KBNN theo quy định.

- Tổ chức thực hiện bảo quản, lưu trữ, tiêu hủy tài liệu liên quan theo quy định;

b) Công việc đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác hệ thống

- Thực hiện các hoạt động về nghiệp vụ để vận hành hệ thống:

Thực hiện quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS;

- Các hoạt động vận hành kỹ thuật:

+ Trực tiếp cài đặt, thiết lập môi trường đảm bảo cho việc vận hành ứng dụng TABMIS;

+ Kiểm tra, xử lý kịp thời các sự cố liên quan môi trường tại Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện.

c) Các nội dung khác

- Phối hợp chặt chẽ với KBNN cấp trên và đơn vị có liên quan trên địa bàn để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Căn cứ hướng dẫn của Giám đốc KBNN tỉnh, Giám đốc KBNN huyện chịu trách nhiệm chỉ đạo và phân công cán bộ, công chức trong đơn vị thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của đơn vị nêu tại điều này.

d) Phòng Giao dịch thuộc KBNN tỉnh

Phòng Giao dịch thuộc KBNN tỉnh thực hiện nhiệm vụ đối với ngân sách thành phố, thị xã trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý theo các quy định tương tự như KBNN huyện.

Điều 11. Nội dung công việc vận hành hệ thống của đơn vị dự toán

1. Đơn vị dự toán cấp trên

a) Trách nhiệm nhập dự toán

- Đối với đơn vị thuộc NSTW:

+ Thực hiện nhập dự toán (trường hợp đã tham gia trực tiếp TABMIS) hoặc cung cấp dữ liệu về dự toán gửi cơ quan tài chính cùng cấp (trường hợp chưa tham gia trực tiếp TABMIS) theo quy định tại Thông tư số 107/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn bổ sung một số điểm về quản lý, điều hành NSNN; Quy chế phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện nhập dự toán chi NSTW hàng năm vào TABMIS;

+ Phương pháp kế toán hoặc cung cấp dữ liệu về dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC; Công văn hướng dẫn kế toán dự toán, Lệnh chi tiền NSTW áp dụng cho TABMIS;

+ Thời hạn nhập dự toán không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán (đối với dự toán năm giao chính thức), trường hợp giao bổ sung và điều chỉnh không quá 5 ngày làm việc.

- Đối với đơn vị thuộc NSDP:

+ Thực hiện nhập dự toán (trường hợp đã tham gia trực tiếp TABMIS) hoặc cung cấp dữ liệu về dự toán gửi cơ quan tài chính cùng cấp (trường hợp chưa tham gia trực tiếp TABMIS) theo quy định tại Thông tư số 107/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn bổ sung một số điểm về quản lý, điều hành NSNN; Quy chế phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện nhập dự toán chi ngân sách và Lệnh chi tiền của NSDP vào TABMIS áp dụng riêng cho từng tỉnh, thành phố;

+ Phương pháp kế toán hoặc cung cấp dữ liệu về dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC; Công văn hướng dẫn kế toán dự toán, Lệnh chi tiền NSDP áp dụng cho TABMIS;

+ Thời hạn nhập dự toán không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán (đối với dự toán năm giao chính thức), trường hợp giao bổ sung và điều chỉnh không quá 5 ngày làm việc.

b) Phối hợp với KBNN và các đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, rà soát, đối chiếu và điều chỉnh số liệu (nếu có), đảm bảo số liệu khớp đúng;

c) Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS thuộc trách nhiệm của đơn vị dự toán cấp trên theo các quy định, hướng dẫn về rà soát, xử lý giao dịch dở dang, khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm;

d) Thực hiện kết hợp tổ hợp tài khoản dự toán phục vụ cho việc nhập dự toán theo hướng dẫn của KBNN;

e) Trực tiếp truy vấn số dư tài khoản, khai thác các thông tin, báo cáo của các đơn vị theo phân quyền phục vụ công tác quản lý dự toán của đơn vị dự toán (trường hợp đã tham gia trực tiếp TABMIS);

f) Phối hợp chặt chẽ với đơn vị có liên quan để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;

g) Tổ chức thực hiện bảo quản, lưu trữ, tiêu hủy tài liệu liên quan theo quy định;

h) Thực hiện các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS;

i) Thực hiện các quy trình khác trên hệ thống theo yêu cầu nghiệp vụ và hướng dẫn của Bộ Tài chính và Kho bạc Nhà nước.

2. Đơn vị sử dụng ngân sách

- Thực hiện chế độ đăng ký và sử dụng tài khoản, đối chiếu số liệu tài khoản tiền gửi, tài khoản dự toán kinh phí NSNN cấp theo quy định tại Thông tư số 61/2014/TT-BTC ngày 12/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN trong điều kiện áp dụng TABMIS và các văn bản hướng dẫn sửa đổi, bổ sung;

- Thực hiện các quy định có liên quan đến đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Tổ chức thực hiện bảo quản, lưu trữ, tiêu hủy tài liệu liên quan theo quy định;
- Thực hiện các quy định khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và KBNN.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký. Quyết định 1209/QĐ-BTC ngày 28/05/2010 về Quy chế tạm thời về trách nhiệm, quyền hạn đối với các thành viên tham gia hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc được bãi bỏ.

2. Các văn bản được trích dẫn tại Thông tư này nếu được bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế thì được thực hiện theo quy định của các văn bản bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, các Bộ ngành, Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các đơn vị tham gia TABMIS, các đơn vị khác có giao dịch với KBNN trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện và kiểm tra việc thi hành Thông tư này. /.



Nơi nhận:

- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- KBNN, Sở Tài chính, Cục thuế, Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng;
- Công báo;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KBNN. <460>

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Công Nghiệp